

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 22/STP-QLXLVPHC&TDTHPL

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2020

V/v đề nghị đăng tải lấy ý kiến đối
với dự thảo văn bản quy phạm pháp
luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tiến hành xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

Theo quy định tại Điều 129 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 lấy ý kiến về dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong đó quy định Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến.

Nhằm đảm bảo quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Tư pháp đề nghị Cổng thông tin điện tử tỉnh cho đăng tải Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh và Dự thảo Tờ trình trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến theo quy định./.

(Xin gửi kèm Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh nêu trên)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLXLVPHC&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Đăng Việt

Số: /TTr-STP

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Quyết định quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/01/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị Quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp kính trình UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý ban hành Quyết định

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/01/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau hơn 01 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về thẩm quyền quyết định và cách thức xác định các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được hỗ trợ kinh phí cho công chức kiểm tra theo Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017, việc hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính còn nhiều vướng mắc, bất cập, cụ thể:

- Theo quy định tại Điểm 17, Điều 3 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính thì đây là mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, qua thời gian triển khai thực hiện thì chưa đơn vị nào thanh toán được phần kinh phí này. Nguyên nhân là do Quyết định 1613/QĐ-UBND không quy định các tiêu chí để xác định thế nào là hồ sơ phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều người do đó các cơ quan, đơn vị không có căn cứ để xác định đâu là hồ sơ sẽ được hỗ trợ cho cán bộ, công chức thực hiện việc xem xét, đánh giá.

- Theo Quyết định 1613/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh thì việc thanh toán kinh phí hỗ trợ chỉ áp dụng cho các đoàn thanh tra, kiểm tra công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính. Theo quy định tại Điều 21 Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra trên cơ sở đề nghị của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý liên ngành đang có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập hoặc đối với vụ việc phức tạp. Vì vậy, đối tượng hỗ trợ kinh phí kiểm tra, rà soát chỉ áp dụng đối với cán bộ, công chức thuộc thành viên Đoàn thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo đề nghị của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, không bao gồm các sở, ngành và UBND cấp xã mặc dù trong thực thi nhiệm vụ thì cán bộ, công chức của các đơn vị này đều thực thi việc kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt

vi phạm hành chính nhằm đảm bảo việc ban hành và áp dụng pháp luật một cách chính xác, phù hợp với quy định của pháp luật góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, ngày 12/02/2020 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực từ ngày 31/03/2020, trong đó mở rộng đối tượng áp dụng bao gồm: Cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; cơ quan quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Thủ trưởng cơ quan của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính; Người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính; Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Do đó, việc xác định đối tượng được hưởng nguồn kinh phí hỗ trợ theo Quyết định 1613/QĐ-UBND chưa bao quát hết.

Vì vậy, để có cơ sở xác định các tiêu chí cụ thể về hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng làm cơ sở chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá tài liệu theo Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh là thực sự cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích

Việc ban hành quyết định quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh nhằm quy định cụ thể thẩm quyền và tiêu chí xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá tài liệu, văn bản trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

2. Quan điểm chỉ đạo

Đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/01/2017 của Bộ Tài chính chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ

cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh.

III. QUY TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN

Thực hiện quy trình xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Xuất phát từ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn, căn cứ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020; Thông tư số 19/2017/TT-BTC; Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017, Sở Tư pháp đã thực hiện việc soạn thảo dự thảo Quyết định của UBND tỉnh và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, đồng thời xin ý kiến các cơ quan, tổ chức bằng văn bản.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, Sở Tư pháp đã tổng hợp, chỉnh sửa dự thảo văn bản cho phù hợp (*có báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến tham gia gửi riêng*) và thành lập Hội đồng thẩm định văn bản để thực hiện thẩm định văn bản theo quy định của pháp luật. Sau khi có ý kiến của Hội đồng thẩm định văn bản, Sở Tư pháp tiếp tục hoàn chỉnh dự thảo văn bản và các tài liệu, hồ sơ kèm theo để báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Quyết định bao gồm 07 Điều:

- Điều 1: Quy định về Phạm vi áp dụng;
- Điều 2: Quy định về Điều kiện áp dụng;
- Điều 3: Quy định về tiêu chí xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp;
- Điều 4: Quy định về thẩm quyền xác định;
- Điều 5: Quy định về hồ sơ thanh toán;
- Điều 6: Quy định về kinh phí thực hiện;
- Điều 7: Quy định về hiệu lực thi hành của văn bản.

Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh, các PCT. UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLXLVPHC&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Hồ Nguyên Hồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2020/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ hướng dẫn và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/01/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại tờ trình số /TTr-STP ngày tháng năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quyết định này quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp) để thực hiện nội dung chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm

hành chính có nội dung phức tạp theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Điều kiện áp dụng

1. Cán bộ, công chức được phân công trực tiếp làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp lập đề nghị chi hỗ trợ khi đảm bảo được một trong các điều kiện sau:

a) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do đơn vị, địa phương xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đã thi hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hồ sơ vụ vi phạm hành chính.

b) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến công tác kiểm tra, thanh tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đã có kết luận kiểm tra hoặc kết luận thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

c) Giám đốc Sở Tư pháp hoặc Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện đã ban hành văn bản trả lời, nhận xét, cho ý kiến pháp lý đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính liên quan.

2. Thực hiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức được phân công trực tiếp làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính tại cơ quan, đơn vị sau:

a) Cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

b) Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

c) Cơ quan thực hiện nhận xét, cho ý kiến pháp lý đối với trường hợp kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp, để làm cơ sở ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Đối với các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính xin ý kiến nhận xét, đánh giá của Cơ quan Tư pháp làm cơ sở ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì thực hiện việc chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá của Cơ quan Tư pháp.

Điều 3. Tiêu chí xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp

Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được xác định là phức tạp khi có (01) một trong các tiêu chí sau:

1. Hồ sơ vụ việc không xác định được đối tượng hoặc khó khăn trong xác định đối tượng vi phạm hành chính hoặc vụ việc vi phạm hành chính do nhiều cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Hồ sơ vụ việc theo quy định Điều 63, Khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính mà người có thẩm quyền xử phạt cần xác minh thêm tình tiết để làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Hồ sơ vụ việc phải tổ chức định giá hoặc giám định tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc có tài liệu, chứng cứ mâu thuẫn cần có thời gian kiểm tra, xác minh đánh giá hoặc tham khảo ý kiến các cơ quan chuyên môn.

4. Hồ sơ vụ việc thuộc Khoản 3 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5. Hồ sơ có đối tượng bị xử phạt là cá nhân, tổ chức nước ngoài.

6. Hồ sơ vụ việc có phạm vi rộng liên quan đến 02 địa bàn từ cấp xã trở lên.

7. Hồ sơ vụ việc phải cưỡng chế thi hành áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

8. Hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp trong quyết định có biện pháp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân hoặc 30.000.000 đồng trở lên đối với tổ chức.

Điều 4. Thẩm quyền xác định

1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp.

2. Giám đốc Sở Tư pháp xác định đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính khi Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu hoặc Thủ trưởng cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện đề nghị; Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện xác định đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính khi Chủ tịch UBND cấp huyện yêu cầu hoặc Thủ trưởng cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị.

3. Căn cứ tiêu chí quy định tại Điều 3, người tiến hành kiểm tra, đánh giá đề nghị người có thẩm quyền quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này xác nhận để làm cơ sở thanh toán chi hỗ trợ cho đối tượng theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 5. Hồ sơ thanh toán

1. Văn bản xác nhận hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp của người có thẩm quyền.

2. Văn bản đề nghị kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt phức tạp làm cơ sở để ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (đối với trường hợp của cán bộ, công chức thuộc Cơ quan Tư pháp).

3. Kết luận thanh tra, kết luận kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp thuộc thẩm quyền Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính).

4. Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp của cơ quan, người có thẩm quyền.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp do ngân sách

nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý ngân sách.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020.
2. Bãi bỏ Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh về thẩm quyền quyết định và cách thức xác định các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được hỗ trợ kinh phí cho công chức kiểm tra theo Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017.
3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phong